

Số: 468 /PCTT-VPĐK-ĐK

**PHIẾU CHUYỂN THÔNG TIN
ĐỂ XÁC ĐỊNH NGHĨA VỤ TÀI CHÍNH VỀ ĐẤT ĐAI
01 HỒ SƠ ĐỀ NGHỊ CẤP GIẤY CHỨNG NHẬN TẠI
PHƯỜNG HIỆP BÌNH CHÁNH, THÀNH PHỐ THỦ ĐỨC**

Kính gửi: Chi cục Thuế Thành phố Thủ Đức

I. THÔNG TIN VỀ HỒ SƠ THỦ TỤC ĐĂNG KÝ ĐẤT ĐAI 1.1. Mã hồ sơ: 792681212024003057 1.2. Ngày nhận hồ sơ: 01 tháng 11 năm 2024
II. THÔNG TIN CHUNG VỀ NGƯỜI SỬ DỤNG ĐẤT, CHỦ SỞ HỮU TÀI SẢN GẮN LIỀN VỚI ĐẤT 2.1. Tên: Bên chuyển nhượng: Công ty Cổ phần Tập Đoàn Đất Xanh Bên nhận chuyển nhượng: ông Nguyễn Văn Tuyền và bà Hoàng Thị Nhung 2.2. Địa chỉ: thôn Hồ Đông, xã Hồng Phong, huyện An Dương, Thành phố Hải Phòng 2.3. Số điện thoại liên hệ:..... Email (nếu có):..... 2.4. Mã số thuế (nếu có):..... 2.5. Giấy tờ nhân thân/pháp nhân: -/- 2.6. Loại thủ tục cần xác định nghĩa vụ tài chính: cấp Giấy chứng nhận tại dự án phát triển nhà ở.
III. THÔNG TIN VỀ ĐẤT VÀ TÀI SẢN GẮN LIỀN VỚI ĐẤT 3.1. Thông tin về đất 3.1.1. Thửa đất số: 70 ; Tờ bản đồ số: 130, 131 ; 3.1.2. Địa chỉ tại: Khu căn hộ đường số 20, phường Hiệp Bình Chánh, Tp.Thủ Đức 3.1.3. Vị trí theo Bảng giá đất: - Vị trí thửa đất: Vị trí 1; đường số 20 (Phạm Văn Đồng đến cuối đường); - Chiều sâu của thửa đất (nếu có):.....m. - Chiều rộng của ngõ/hẻm (nếu có):.....m. 3.1.4 Diện tích thửa đất: 8.219,8 m ² - Diện tích sử dụng chung: 8.219,8 m ² - Diện tích sử dụng riêng: -/- m ² - Diện tích phải nộp tiền sử dụng đất/tiền thuê đất: -/- m ² - Diện tích không phải nộp tiền sử dụng đất (tiền thuê đất):.....m ² - Diện tích đất trong hạn mức:.....m ²

- Diện tích đất ngoài hạn mức:.....m² 3.1.5. Nguồn gốc sử dụng đất: Nhà nước giao đất có thu tiền sử dụng đất. 3.1.6. Mục đích sử dụng đất: Đất ở tại đô thị. 3.1.7. Thời hạn sử dụng đất: Lâu dài 3.1.8. Thời điểm bắt đầu sử dụng đất từ ngày:.../.../...; 3.1.9. Giá đất: theo Quyết định số 79/QĐ/2024-UBND ngày 21 tháng 10 năm 2024 của Ủy ban nhân dân Thành phố. 3.1.10. Giấy tờ về quyền sử dụng đất: Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CT55510 ngày 24 tháng 5 năm 2016 do Sở Tài nguyên và Môi trường cấp.
3.2. Thông tin về tài sản gắn liền với đất 3.2.1. Loại nhà ở, công trình: căn hộ số 10.04 tầng 11 Khối A; cấp hạng nhà ở, công trình: cấp I ; 3.2.2. Diện tích xây dựng: -/- m²; 3.2.3. Diện tích sàn xây dựng/ diện tích sử dụng: 82,2 m²; 3.2.4. Diện tích sở hữu chung: 82,2 m² ; Diện tích sở hữu riêng: -/- m²; 3.2.5. Số tầng: 17 tầng + 01 hầm + sân thượng; trong đó, số tầng nổi: -/- tầng, số tầng hầm: -/- tầng; kết cấu: tường gạch, cột, sàn BTCT, mái BTCT; Năm hoàn thành: 2018. 3.2.6. Nguồn gốc: -/- ; 3.2.7. Thời hạn sở hữu đến: -/- năm ;
IV. NHỮNG GIẤY TỜ KÈM THEO DO NGƯỜI SỬ DỤNG ĐẤT NỘP - Đơn Đăng ký; - Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CT55510 ngày 24 tháng 5 năm 2016 do Sở Tài nguyên và Môi trường cấp; - Công văn số 3490/STNMT-QLĐ ngày 09 tháng 5 năm 2019 của Sở Tài nguyên và Môi trường; - Hợp đồng mua bán, các phụ lục hợp đồng và các văn bản chuyển nhượng (nếu có) giữa chủ đầu tư và người mua; Hóa đơn GTGT; - Biên bản thanh lý hợp đồng; - Bản vẽ sơ đồ căn hộ chung cư.

Nơi nhận:

- Như trên;
 - GD Sở TN&MT (để báo cáo);
 - VP Sở TN&MT (để đăng tin);
 - Công ty Cổ phần Tập Đoàn Đất Xanh (để biết);
 - Ông Nguyễn Văn Tuyền và bà Hoàng Thị Nhung (thực hiện);
 - Lưu: VT, ĐK(HS), AnK
- BN 3057/24 (01hs)

KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC ✓



Lê Thành Phương